

TÀI SẢN TRÍ TUỆ: ĐỘNG LỰC NÂNG CAO BỘ CHỈ SỐ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐỊA PHƯƠNG (PII) TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

NGUYỄN HUỲNH PHƯỚC

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
Nguyen Tat Thanh University

Ngày nhận bài: 10/6/2026

Ngày sửa bài: 25/6/2026

Ngày duyệt đăng bài: 10/7/2026

Tóm tắt:

Bài nghiên cứu trình bày tổng quan về Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương, chỉ ra mục tiêu mà TP. Cần Thơ cần quan tâm cải thiện mạnh trong thời gian tới thông qua phân tích trụ cột về sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ; đây là vấn đề mà TP. Cần Thơ. Từ các phân tích, bài nghiên cứu đề xuất các giải pháp cụ thể giúp cải thiện, nâng cao trị số của trụ cột đầu ra dựa trên các sản phẩm hình thành từ hoạt động nghiên cứu khoa học và các sản phẩm chủ lực của TP. Cần Thơ.

Từ khóa: tài sản trí tuệ, khoa học, công nghệ, Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương, Cần Thơ, phát triển bền vững.

Intellectual property assets as a driver of the Provincial Innovation Index in Can Tho City

Abstract:

This study provides an overview of the Provincial Innovation Index and analyzes Can Tho City's performance in the knowledge, creative, and technological output pillar. Using secondary data from reports issued by the Ministry of Science and Technology and qualitative analysis, the study identifies areas requiring substantial improvement, particularly intangible assets and knowledge diffusion. It proposes measures to enhance the city's innovation outputs by protecting and commercializing intellectual property generated from scientific research, strengthening technology transfer, and developing intellectual property associated with OCOP and other key local products. These measures are expected to improve business competitiveness, raise Can Tho City's Provincial Innovation Index, and support innovation-driven sustainable development through 2030.

Keywords: intellectual property assets, science, technology, Provincial Innovation Index, Can Tho, sustainable development.

1. Đặt vấn đề

Tài sản trí tuệ đang ngày càng trở nên quan trọng trong bối cảnh phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế sâu rộng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Trong khi đó, TP. Cần Thơ có nguồn tài sản trí tuệ hình thành rất lớn từ các hoạt động khoa học và công nghệ hàng năm, cùng với đó là các sản phẩm, quy trình sản xuất sản phẩm OCOP - nguồn tài sản trí tuệ có tiềm năng thương mại đặc biệt lớn. Những năm gần đây, hoạt động sở hữu trí tuệ của TP. Cần Thơ đã có nhiều khởi sắc và có những đóng góp quan trọng cho phát triển khoa học, công nghệ nói riêng và kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố nói chung.

PII là một công cụ đo lường được thiết kế để đánh giá một cách hiệu quả, toàn diện khả năng đổi mới sáng tạo của địa phương, Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương (PII) mang lại những góc nhìn sâu sắc cho thực trạng triển kinh tế - xã hội dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trên cơ sở xếp hạng PII giai đoạn 2023 - 2025 trong cả nước, hầu hết các địa phương đã xây dựng kế hoạch cải tiến và nâng cao chỉ số PII của địa phương.

Do đó, bài viết tập trung phân tích trụ cột về sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ; đây là vấn đề mà TP. Cần Thơ cần quan tâm cải thiện mạnh hơn nữa trong thời gian tới; từ các phân tích, đề xuất các giải pháp cụ thể giúp cải thiện, nâng cao trị số của trụ cột đầu ra này dựa trên các sản phẩm hình thành từ hoạt động nghiên cứu khoa học và các sản phẩm chủ lực của TP. Cần Thơ. Trong đó, đặc biệt tập trung điểm cốt lõi là bảo hộ tài sản trí tuệ cho các sản phẩm OCOP nhằm giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo và phát triển TP. Cần Thơ một cách bền vững.

2. Mục tiêu và phương pháp nghiên cứu

Mục tiêu chung của nghiên cứu là phân tích hiện trạng các trụ cột về sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ của TP. Cần Thơ. Từ đó, đề xuất các giải pháp cụ thể giúp cải thiện, nâng cao trị số của các trụ cột đầu ra này.

Bài nghiên cứu được thực hiện từ tháng 03/2026 đến đầu tháng 05/2026 và sử dụng số liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ. Phương pháp phân tích định tính chủ yếu được sử dụng để phân tích thực trạng các trụ cột về sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Tổng quan về bộ chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) và địa phương (PII)

Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) đã công bố Báo cáo Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (Global Innovation Index 2025 - GI) năm 2025. Theo đó, Việt Nam được xếp hạng 44/133 quốc gia, nền kinh tế, duy trì hạng 44 so với năm 2024. Việt Nam tiếp tục có sự cải thiện thứ hạng đầu vào đổi mới sáng tạo tăng 3 bậc so với năm 2024, từ vị trí 53 lên 50 (đầu vào đổi mới sáng tạo gồm 5 trụ cột: Thẻ chế; Nguồn nhân lực và nghiên cứu; Cơ sở hạ tầng; Trình độ phát triển của thị trường; Trình độ phát triển của doanh nghiệp). Đầu ra đổi mới sáng tạo giảm 1 bậc so với năm 2024, từ vị trí 36 xuống 37 (đầu ra đổi mới sáng tạo gồm 2 trụ cột: Sản phẩm tri thức và công nghệ; Sản phẩm sáng tạo). (Thu Giang, 2025)

Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (viết tắt là PII - Provincial Innovation Index) được xây dựng nhằm cung cấp bức tranh thực tế, tổng thể về hiện trạng mô hình phát triển kinh tế - xã hội dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của từng địa phương. Bộ chỉ số này được xây dựng dựa trên các tiêu chí quốc tế và điều kiện cụ thể của Việt Nam, nhằm cung cấp một bức tranh rõ nét về mức độ đổi mới sáng tạo của từng địa phương, từ đó hỗ trợ việc hoạch định và triển khai các chính sách phát triển phù hợp.

**PII và ý nghĩa thực tiễn:*

- Đánh giá năng lực đổi mới sáng tạo: PII giúp các địa phương xác định được điểm mạnh, điểm yếu trong quá trình đổi mới sáng tạo, từ đó có những điều chỉnh phù hợp.

- So sánh và học hỏi: PII tạo điều kiện để các địa phương so sánh lợi thế của mình với các địa phương khác, học hỏi những kinh nghiệm thành công.

- Định hướng hoạch định chính sách: PII cung cấp cơ sở khoa học để các nhà hoạch định chính sách xây dựng và triển khai các chương trình, dự án thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Thu hút đầu tư: Một chỉ số PII cao sẽ tạo ra hình ảnh hấp dẫn về môi trường đầu tư của địa phương, thu hút các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Định hướng nghiên cứu: PII cung cấp cơ sở dữ liệu toàn diện với hệ thống các chỉ tiêu đánh giá, có thể so sánh được qua thời gian và định hướng, thúc đẩy các nghiên cứu phù hợp và hiệu quả.

** PII bao gồm 2 nhóm chỉ số chính:*

- Đầu vào đổi mới sáng tạo: Liên quan đến các yếu tố đầu vào cho quá trình đổi mới, như đầu tư cho nghiên cứu và phát triển, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đầu ra đổi mới sáng tạo: Liên quan đến các kết quả của quá trình đổi mới, như số lượng bằng sáng chế, số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp, sản phẩm mới.

** PII có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với các địa phương, cụ thể là:*

- Cung cấp các căn cứ về điểm mạnh, điểm yếu, các yếu tố tiềm năng và điều kiện cần thiết để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của từng địa phương.

- Làm cơ sở khoa học và thực tiễn để xây dựng và thực thi hiệu quả các chính sách thúc đẩy, tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ở địa phương.

- Thúc đẩy thực hiện các sáng kiến phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, tận dụng các thế mạnh và vượt qua các thách thức.

Cung cấp công cụ kỹ thuật cho phép đánh giá, so sánh năng lực, kết quả hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giữa các địa phương cũng như chất lượng điều hành, quản lý nhà nước về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của từng địa phương.

Góp phần nâng cao năng lực và kết quả hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia; góp phần thực hiện và theo dõi, đánh giá việc thực hiện Chiến lược khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030. Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và các mục tiêu phát triển bền vững.

3.2. Chiến lược phát triển sở hữu trí tuệ Việt Nam đến năm 2030

Năm 2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 về việc phê duyệt chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030, với quyết định này đến năm 2030 Việt Nam cần đạt 4 mục tiêu:

(1) Đến năm 2030, Việt Nam thuộc nhóm các nước dẫn đầu ASEAN về trình độ sáng tạo, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ.

(2) Việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, công bằng, đáp ứng kịp thời yêu cầu của doanh nghiệp và xã hội.

(3) Tài sản trí tuệ mới của cá nhân, tổ chức Việt Nam gia tăng cả về số lượng và chất lượng, cải thiện vượt bậc các chỉ số về sở hữu trí tuệ của Việt Nam trong chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu.

(4) Hiệu quả sử dụng quyền sở hữu trí tuệ được nâng cao và gia tăng đáng kể số lượng sản phẩm có hàm lượng sở hữu trí tuệ cao.

Với chiến lược này, Nhà nước đang rất quan tâm chú trọng đến hoạt động đăng ký bảo hộ và khai thác tài sản trí tuệ gia tăng về số lượng và chất lượng các sáng chế, thúc đẩy hoạt động chuyển giao công nghệ. Nhà nước rất quan tâm đến bảo hộ sở hữu trí tuệ tổ chức, cá nhân trong nước, khai thác trình độ sáng tạo, trí tuệ của xã hội phục vụ mục đích phát triển chung của đất nước.

Việc khai thác tài sản trí tuệ được Nhà nước quan tâm đặt mục tiêu, đây chính là chìa khóa, là tiền đề cho phát triển kinh tế, đổi mới, nâng cao trình độ khoa học, kỹ thuật phát triển kinh tế, đổi mới đất nước theo hướng ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, phát triển kinh tế bền vững.

Năm 2020, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quyết định số 508/QĐ-BKHCN ngày 03/03/2020 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện “Chiến lược Sở hữu trí tuệ đến năm 2030” với việc ban hành kế hoạch này hàng loạt các nhiệm vụ về sở hữu trí tuệ được triển khai, trong đó các nhiệm vụ về hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật thúc đẩy hoạt động tạo lập, xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là những nhiệm vụ trọng tâm, thiết yếu.

3.3. Chỉ số PII của TP. Cần Thơ

Theo báo cáo PII năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ, xếp loại chỉ số đổi mới sáng tạo địa phương năm 2025, TP. Cần Thơ xếp thứ 10 với điểm số PII là 46,21 điểm. Trong đó, điểm số Trụ cột 6. Sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ, TP. Cần Thơ đạt 37,25 điểm nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu trụ cột Sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ (xếp thứ 6) (Cục Đổi mới sáng tạo, 2025). Cụ thể:

- Sáng tạo tri thức: TP. Cần Thơ đạt số điểm 67,73 đứng thứ hạng 4/34 cả nước và đứng nhất tại ĐBSCL.
- Tài sản vô hình: TP. Cần Thơ đạt số điểm 22,44 đứng thứ hạng 23/34 cả nước.
- Lan tỏa tri thức: TP. Cần Thơ đạt số điểm 21,59 đứng thứ hạng 22/34 cả nước.

Tài sản vô hình và Lan tỏa tri thức của TP. Cần Thơ xếp hạng thấp, nguyên nhân chính đến từ hạn chế về nhận thức về sở hữu trí tuệ, đặc biệt vai trò của sở hữu trí tuệ trong thương mại và tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

*Nhận xét chung: Mặc dù TP. Cần Thơ xếp hạng 10 của cả nước về Chỉ số đổi mới sáng tạo, nhưng trong trụ cột 6 đối với Tài sản vô hình và Lan tỏa tri thức đặc biệt thấp. Tài sản vô hình xếp hạng 23/34 và Lan tỏa tri thức xếp hạng 22/34 cả nước. (Cục Đổi mới sáng tạo, 2025)

Việc tập trung thúc đẩy cải thiện và nâng cao Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) cho trụ cột về sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ (trụ cột 6) của TP. Cần Thơ đến năm 2030 đặc biệt có hiệu quả trong không chỉ nâng cao vị thế của TP. Cần Thơ mà điểm cốt lõi là nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

3.4. Các mục tiêu cần đạt để nâng cao chỉ số PII (trụ cột 6) của thành phố Cần Thơ

Tài sản trí tuệ đang ngày càng trở nên đặc biệt quan trọng trong bối cảnh phát triển kinh tế, hội nhập quốc tế sâu rộng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ, năm 2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 về việc phê duyệt chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030. Với quyết định này, đến năm 2030, Việt Nam cần đạt được các mục tiêu phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 như sau:

Đến năm 2025, 100% các Trường đại học, Viện nghiên cứu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hỗ trợ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo.

Đến năm 2030, số lượng đơn đăng ký bảo hộ sáng chế của các Viện nghiên cứu, Trường đại học tăng trung bình 16 - 18%/năm; số lượng đơn đăng ký bảo hộ giống cây trồng tăng trung bình 12 - 14%; số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu của các doanh nghiệp Việt Nam tăng trung bình 8 - 10%/năm.

Việc triển khai được chia làm 2 giai đoạn bao gồm giai đoạn đặt nền móng cho phát triển tài sản trí tuệ của thành phố và giai đoạn phát triển nhanh và bền vững.

Trong đó, định hướng các nội dung thực hiện gồm: Nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ cho tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng. Bảo vệ tài sản trí tuệ hình thành từ các hoạt động khoa học công nghệ của thành phố, qua đó định hướng chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp. Bảo vệ tài sản trí tuệ hình thành

từ các sản phẩm OCOP, bảo vệ và giúp doanh nghiệp có thể sử dụng sáng chế của mình cho mục đích kinh doanh, gọi vốn, chia sẻ bản quyền và xuất khẩu, hội nhập thương mại toàn cầu. Bảo vệ tài sản trí tuệ cho các ý tưởng sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Tổng thể, bảo vệ tài sản trí tuệ giúp khẳng định và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của thành phố, góp phần nâng cao chỉ số PII (trụ cột 6) cho thành phố.

- Giai đoạn 2025 - 2027: Giai đoạn đặt nền móng. Trong giai đoạn này, thành phố cần tập trung các nội dung chính yếu gồm:

+ Nâng cao nhận thức: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài sản trí tuệ và đổi mới sáng tạo trong cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ, đến năm 2027 phấn đấu đạt 3.000 doanh nghiệp, hợp tác xã, nông hộ, nông dân được tập huấn sở hữu trí tuệ. Tăng cường truyền thông về tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ và đổi mới sáng tạo, cũng như các kết quả đạt được của thành phố để tạo sự lan tỏa và thu hút sự quan tâm của cộng đồng, đến năm 2027 phấn đấu đạt 10 ấn phẩm truyền thông đa phương tiện trên các trang của các cơ quan Nhà nước và Hiệp hội doanh nghiệp.

+ Sáng tạo tri thức: Tăng nhanh số đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích, đến năm 2027 phấn đấu đạt 150 đơn (tăng hơn 400% so với giai đoạn 2020 - 2025).

+ Tài sản vô hình: Tăng nhanh số đơn đăng ký nhãn hiệu, đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, đến năm 2027 phấn đấu đạt 200 đơn, tập trung sản phẩm OCOP.

+ Lan tỏa tri thức: Thúc đẩy chuyển đổi doanh nghiệp sang doanh nghiệp khoa học công nghệ, đến năm 2027 phấn đấu đạt hơn 50 doanh nghiệp khoa học công nghệ.

- Giai đoạn 2028 - 2030: phát triển nhanh và bền vững.

+ Nâng cao nhận thức và quản trị tài sản trí tuệ: Xây dựng và triển khai thử nghiệm mô hình quản lý tài sản trí tuệ phù hợp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và tổ chức khoa học và công nghệ tại thành phố. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài sản trí tuệ và đổi mới sáng tạo trong cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ, đến năm 2030 phấn đấu đạt 5000 doanh nghiệp, hợp tác xã, nông hộ, nông dân được tập huấn sở hữu trí tuệ.

+ Về Sáng tạo tri thức: Tăng nhanh số đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích, đến năm 2030 phấn đấu đạt thêm 300 đơn (tăng hơn 600% so với giai đoạn 2020 - 2025), trong đó số lượng đơn từ doanh nghiệp đạt ít nhất 30% trên tổng đơn. Tổng đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích giai đoạn 2025 - 2030 đạt hơn 450 đơn đăng ký, tăng 10 lần so với giai đoạn 2020 - 2025.

+ Tài sản vô hình: Tăng nhanh số đơn đăng ký nhãn hiệu, đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, đến năm 2030 phấn đấu đạt thêm 200 đơn. Trong đó số lượng đơn từ doanh nghiệp đạt ít nhất 50% trên tổng đơn. Tổng đơn đăng ký đạt 400 đơn giai đoạn 2020 - 2025.

+ Lan tỏa tri thức: Thúc đẩy chuyển đổi doanh nghiệp sang doanh nghiệp khoa học công nghệ, đến năm 2030 phấn đấu đạt thêm 50 doanh nghiệp khoa học công nghệ. Tổng số doanh nghiệp chuyển đổi thành doanh nghiệp khoa học công nghệ đạt 100 doanh nghiệp.

3.5. Các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số PII TP. Cần Thơ từ trụ cột sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ giai đoạn 2025 - 2030

Một là, tập huấn nâng cao nhận thức chuyên sâu về sở hữu trí tuệ cho cộng đồng doanh nghiệp, thông qua các chuyên đề về: (1) Tổng quan về Sở hữu trí tuệ và các quy định pháp luật liên quan; (2) Quy trình đăng ký bảo hộ sáng chế và giải pháp hữu ích; (3) Đăng ký và bảo vệ nhãn hiệu, thương hiệu; (4) Đăng ký kiểu dáng công nghiệp, chiến lược phát triển; (5) Quản lý tài sản trí tuệ trong doanh nghiệp; (6) Sở hữu trí tuệ trong các hiệp định thương mại tự do (FTA) và quốc tế hóa doanh nghiệp; (7) Đăng ký và bảo vệ sở hữu trí tuệ trên nền tảng số; (8) Bảo vệ tài sản trí tuệ trong đổi mới sáng tạo.

Hai là, đảm bảo 100% các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được đăng ký bảo hộ cho các tài sản trí tuệ hình thành từ nhiệm vụ, trong đó cụ thể trong các năm gần đây và các năm tiếp theo, khi các tài sản trí tuệ hình thành và vẫn đảm bảo còn đủ tính mới.

Ba là, đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ cho các sản phẩm chủ lực của địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, các sản phẩm OCOP, giúp nhằm bảo vệ doanh nghiệp trong xu thế hội nhập và phát triển bền vững.

Bốn là, đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ cho các ý tưởng đạt giải và hỗ trợ tư vấn chuyển đổi doanh nghiệp sang doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

Năm là, triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố. Trong thực tiễn triển khai công tác hỗ trợ về xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các tài sản trí tuệ được hình thành từ các hoạt động nghiên cứu, quy trình sản phẩm mới từ doanh nghiệp và các cuộc thi khởi nghiệp, chúng ta nhận ra là cần làm rõ các câu hỏi lớn, giúp các tổ chức, cá nhân có thể sẵn sàng vượt qua rào cản tâm lý trong đăng ký sở hữu trí tuệ:

Sáu là, nhận diện và xác lập quyền tài sản trí tuệ. Đảm bảo các tiêu chí theo yêu cầu của một đăng ký bảo hộ; đảm bảo tính mới, tính sáng tạo và tính ứng dụng. Đăng ký xác lập quyền và mô tả chi tiết cho các giải pháp đạt được đúng theo yêu cầu đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ.

Bảy là, thương mại hóa tài sản trí tuệ, để giúp vượt qua các rào cản tâm lý trên, cần có đơn vị tư vấn về sở hữu trí tuệ chuyên nghiệp, là cầu nối chính để chuyển hóa các chủ trương, chính sách và chương trình phát triển tài sản trí tuệ từ Trung ương, địa phương thành các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, và chuyển hóa nó thành các công việc cụ thể theo từng loại hình tài sản trí tuệ.

4. Kết luận

TP. Cần Thơ xếp hạng 10 của cả nước về Chỉ số đổi mới sáng tạo, nhưng trong trụ cột 6 đối với Tài sản vô hình và Lan tỏa tri thức đặc biệt thấp. Tài sản vô hình xếp hạng 23/34 và Lan tỏa tri thức xếp hạng 22/34 cả nước. So với cả nước, khối lượng tài sản trí tuệ được hình thành trên địa bàn thành phố còn ở mức thấp. Việc tập trung thúc đẩy cải thiện và nâng cao Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) cho trụ cột về sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ (trụ cột 6) của TP. Cần Thơ đến năm 2030 đặc biệt có hiệu quả trong không chỉ nâng cao vị thế của TP. Cần Thơ mà điểm cốt lõi là nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

TP. Cần Thơ có nguồn tài sản trí tuệ hình thành rất lớn từ các hoạt động khoa học và công nghệ hàng năm, cùng với đó là các sản phẩm, quy trình sản xuất sản phẩm OCOP là nguồn tài sản trí tuệ có tiềm năng thương mại đặc biệt lớn. Việc triển khai nhiệm vụ “Nâng cao chỉ số PII Cần Thơ từ trụ cột sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ giai đoạn 2025 - 2030” giúp nhanh chóng chuyển hóa các chủ trương, chính sách của thành phố thành các nội dung công việc cụ thể, và các kết quả được đo lường cụ thể, gắn chặt với doanh nghiệp và cộng đồng, trực tiếp phục vụ cho phát triển bền vững của TP. Cần Thơ ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Chính trị (2024). Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Thủ tướng Chính phủ (2019). Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 về việc phê duyệt chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030.

Cục Đổi mới sáng tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ (2024). Báo cáo Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2024.

Cục Đổi mới sáng tạo - Bộ Khoa học và Công nghệ (2025). Báo cáo Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương năm 2025.

Thu Giang (2025). Việt Nam duy trì xếp hạng 44 về chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu 2025. <https://baochinhphu.vn/viet-nam-duy-tri-xep-hang-44-ve-chi-so-doi-moi-sang-tao-toan-cau-2025-102250916195648812.htm>